

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày: 22-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Trường Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Phước Tâm.

2. Bà Võ Thị Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thành Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Thành D - sinh 1986 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: V; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Võ Văn N - sinh năm 1967 và bà Huỳnh Thị A - sinh năm 1967 (đã chết); Vợ tên Nguyễn Ngọc Đ - sinh năm 1989 (đã ly hôn); Có 02 con gồm Võ Ngọc T - sinh năm 2008 và Võ Huỳnh Kỳ A1 - sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Thành D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Võ Thành D là người không có giấy phép lái xe hạng C theo quy định của pháp luật. Năm 2019, trong quá trình D làm nghề chạy xe công nghệ G tại thành phố Hồ Chí Minh có quen biết với một người đàn ông tên Q, không rõ họ, chữ lót, năm sinh và địa chỉ, bị cáo D có nghe Q giới thiệu biết chỗ làm giả giấy phép lái xe các hạng. Đến năm 2021, bị cáo nghỉ chạy xe G nên về quê sinh sống

và không có việc làm ổn định nên đã liên lạc với Q để nhờ Quy làm dùm giấy phép lái xe hạng C giả với số tiền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) để chạy thuê xe ô tô tải, thông qua mạng xã hội Zalo bị cáo đã gửi hình ảnh và thông tin cá nhân cho Q, khoảng 05 ngày sau Quy gọi điện thoại cho bị cáo D nói đã có giấy phép lái xe và hẹn bị cáo đến đại lộ Đ, thành phố Hồ Chí Minh để nhận giấy phép lái xe, bị cáo D đi đến địa điểm nói trên gặp Q nhận giấy phép lái xe hạng C giả.

Sau khi có giấy phép lái xe bị cáo nhận lái xe thuê cho nhiều người, đến khoảng 17 giờ ngày 25/12/2021 khi bị cáo đang điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 66C-056.30, do ông Võ Văn N đứng tên chủ sở hữu, lưu thông hướng huyện C đi huyện T. Khi đến km 28+800, Quốc lộ C đoạn thuộc thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thì bị Tổ tuần tra kiểm soát của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Đ, dừng phương tiện kiểm tra và yêu cầu bị cáo xuất trình giấy tờ, bị cáo D xuất trình đầy đủ các loại giấy tờ (giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường), nhưng trong số giấy tờ đó có giấy phép lái xe hạng C, số H, nghi ngờ là giả nên Tổ tuần tra kiểm soát tiến hành lập biên bản tạm giữ giấy phép lái xe hạng C của bị cáo để xác minh làm rõ, xe ô tô tải biển số 66C-056-30, giấy chứng nhận đăng kiểm và giấy chứng nhận kiểm định đã trả lại cho ông N.

Ngày 29/12/2021, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số: 815/QĐ-TGGĐ, về việc giám định giấy phép lái xe hạng C, số H, họ tên: VÕ THÀNH DƯƠNG, sinh ngày 15/10/1986, nơi cư trú X. T, TP ., T. Đ, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 02/02/2021.

Tại Kết luận giám định số: 15/KL-KTHS, ngày 05/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, kết luận giấy phép lái xe đưa đi giám định là giả nên Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ chuyển toàn bộ hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Thu giữ vật chứng: 01 (một) giấy phép lái xe giả hạng C, số H, họ tên: VÕ THÀNH DƯƠNG, sinh ngày 15/10/1986, nơi cư trú X. T, TP ., T. Đ, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 02/02/2021.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSHCL ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Võ Thành D về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo V□ Th□ nh D phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thành D với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh tuyên lưu vào hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng C số 870104006140, họ tên: VÕ THÀNH DUƠNG, sinh ngày 15/10/1986, nơi cư trú X. T, TP ., T. Đ, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 02/02/2021 là giả.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Thành D đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 41/CT-VKSHCL ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo thừa nhận do có nhu cầu điều khiển xe ô tô tải có tải trọng lớn nên đã nhờ đối tượng tên Q làm giả 01 giấy phép lái xe hạng C để phục vụ cho nhu cầu lái xe tải thuê, vào khoảng 17 giờ ngày 25/12/2021 khi bị cáo đang điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 66C-056.30 lưu thông trên đường Quốc lộ 30 theo hướng từ huyện C đến huyện T, khi đến km 28+800, thì bị Tổ tuần tra kiểm soát của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Đ dừng phương tiện kiểm tra và yêu cầu bị cáo xuất trình giấy tờ nên bị cáo đã xuất trình giấy phép lái xe giả nhằm mục đích qua mặt cơ quan chức năng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

[4] Xét hành vi của bị cáo, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết rõ việc sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật, nhưng vì mong muốn qua mặt các cơ

quan chức năng trong việc quản lý các phương tiện tham gia giao thông. Tại phiên tòa, bị cáo khai rằng biết hành vi sử dụng Giấy phép lái xe giả là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[5] Ngoài ra, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[6] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Thành D đã cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; được chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo đang gặp nhiều khó khăn; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Đối với đối tượng tên Q không xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, trường hợp điều tra làm rõ hành vi của Q sẽ xử lý sau.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Võ Thành D phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Xử phạt bị cáo Võ Thành D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe giả hạng C số 870104006140, họ tên: VÕ THÀNH DƯƠNG, sinh ngày 15/10/1986, nơi cư trú X. T, TP ., T. Đ, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 02/02/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản

1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Võ Thành D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS&HTTP;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Trường Chinh